

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày: 16/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Dường; Bà Hoàng Thị Kiều.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163 /QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với các bị cáo:

1. Giàng Thị D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1967, tại huyện S, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản P, xã S, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Cà Do và bà: Thào Thị Da; có chồng và có 09 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân; bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Lường Văn M, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 25/12/1963 tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

Nơi cư trú: Bản H, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; chức vụ, Đảng, đoàn : Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn S (đã chết), con bà Lò Thị Tho (đã chết), có vợ, có 04 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân; bị tạm giam từ ngày 10/4/2020 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị D: Ông Đặng Văn Quảng- Trợ giúp viên, trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo Giàng Thị D: Ông Giàng A Gâu, sinh năm 1990, trú tại bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2020 Lò Văn M đi bộ từ lán nương thuộc bản Huổi Chon, xã L, huyện Đ đến bản Pu Sút, xã Sam Kha, Sốp Cộp, mua của Giàng Thị D 02 viên ma túy (hồng phiến) với số tiền 50.000 đồng, M đã sử dụng hết.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/4/2020 M tiếp tục mua tại nhà của Giàng Thị D 07 viên hồng phiến và 01 gói ni lon màu xanh chứa Heroin với giá 250.000 đồng, được ma túy M cất giấu vào ống tay áo đang mặc rồi đi về, khi đến địa phận bản Chăm Hì, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp thì bị Công an huyện Sốp Cộp cùng ban công an xã Mường Lèo phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại ống tay áo của M 07 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói ni lon màu xanh bên trong có chất bột màu trắng M khai là Heroin; Vật chứng được niêm phong theo quy định của pháp luật; May bị dẫn giải đến cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp để điều tra làm rõ.

Ngày 13/4/2020 Công an huyện Sốp Cộp đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định; tách bì, cân toàn bộ 07 viên nén của M có khối lượng 0,70 gam dùng hết để làm mẫu giám định ký hiệu M.

Tách bì, cân toàn bộ cục bột màu trắng ngà có khối lượng 0,096 gam, dùng hết để làm mẫu giám định, ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số 616 ngày 17/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,70 gam; Tổng khối lượng thu giữ là 0,70 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy, loại Heroin, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,096 gam. Khối lượng ma túy thu giữ là 0,096 gam; loại Heroin

Căn cứ lời khai của Lường Văn M; Ngày 02/6/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã triệu tập Giàng Thị D, tại cơ quan điều tra D khai nhận, đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho M vào ngày 9/4/2020 và ngày 10/4/2020; lời khai của Giàng Thị D phù hợp với lời khai của Lường Văn M, phù hợp với các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ. Giàng Thị D đã bị khởi tố về hình sự.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKSSC ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố các bị cáo:

Giàng Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Lường Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên Tòa, sau khi trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo Giàng Thị D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm r, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lường Văn M từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Truy thu số tiền 300.000 đồng đối với Giàng Thị D, do bán ma túy cho Lường Văn M mà có.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp đã niêm phong kín, bên trong có 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 phong bì thư bên trong chứa 0,55 gam Methamphetamine ký hiệu M và 0,05 gam Heroin ký hiệu M1.

Về án phí: Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị D: Ông Đặng Văn Quảng- trợ giúp viên, trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La trình bày: Bị cáo Giàng Thị D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm hình phạt và miễn khoản án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về căn cứ xác định tội danh:

Tại phiên Tòa bị cáo Giàng Thị D khai nhận ngày 09 tháng 4 năm 2020 đã bán cho Lường Văn M 02 viên ma túy tổng hợp với số tiền 50.000 đồng; ngày 10 tháng 4 năm 2020 bán tiếp cho May tại nhà của bị cáo 07 viên ma túy tổng hợp và 0,096 gam Heroin với số tiền là 250.000 đồng; Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai của Lường Văn M về địa điểm, thời gian, số tiền mua bán, số ma túy thu giữ.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Lường Văn M khai nhận ngày 9/4/2020 đã mua của Giàng Thị D 02 viên ma túy tổng hợp đã sử dụng hết và ngày 10/4/2020 bị cáo đã mua của Giàng Thị D 07 viên ma túy tổng hợp và 0,096 gam Heroin, khi đang

cất giấu trên người thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang thu vật chứng nêu trên; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 00 phút ngày 10 tháng 4 năm 2020; Biên bản cân tịnh vật chứng ngày 13/4/2020, kết luận giám định số 616, ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Tổng khối lượng vật chứng của vụ án là 0,796 gam ma túy, loại Methamphetamine và Heroin.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn May phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán và Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Các bị cáo không có

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo M tự khai về hành vi phạm tội trước đó khi chưa bị phát hiện, giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm khác xử lý, bị cáo là người có công với Nhà nước trong chiến tranh, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Gàng Thị D sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các căn cứ nêu trên, Kiểm sát viên tại phiên tòa kết luận bị cáo D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo May phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo Giàng thị D, có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ; Hội đồng xét xử có xem xét.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo D đã bán cho bị cáo May, là do bị cáo mua của người không quen biết, quá trình điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho D, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án, đề nghị cơ quan Điều tra công an huyện Sốp Cộp tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý ở vụ án khác.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra các bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; xét thấy các bị cáo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng. Số tiền 300.000 đồng do bị cáo D phạm tội mà có, cần truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về vật chứng: Vật chứng còn lại 02 phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp đã niêm phong kín, bên trong có 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 phong bì chứa 0,55 gam Methamphetamine ký hiệu M; 0,05 gam Heroin, ký hiệu M1 đều là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Miễn án phí cho các bị cáo

[9] Tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố Giàng Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm r, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên bố Lương Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Giàng Thị D 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2020.

- Xử phạt Lương Văn M 18 (mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2020.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy:

02 (hai) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp đã niêm phong kín, bên trong có 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 (Một) mảnh ni lon màu xanh; 01 (một) phong bì chứa 0,55 gam Methamphetamine ký hiệu M; 0,05 gam Heroin, ký hiệu M1.

- Truy thu của bị cáo Giàng Thị D 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

5. Về án phí:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Tuyên Bị cáo Giàng Thị D và Lương Văn M không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

6. các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Ngọc Tam